## TIẾT 23,24,25 - BÀI 8: TIÊU DÙNG THÔNG MINH

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của tiêu dùng thông minh.
* Đánh giá được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.
* Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,...).
* Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.
* Khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Tự chủ và tự học:* Tự lựa chọn các nguồn tài liệu học tập phù hợp khi nêu khái niệm tiêu dùng thông minh.
* *Giao tiếp và hợp tác:* Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận về lợi ích của tiêu dùng thông minh, cách tiêu dùng thông minh.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân.

***Năng lực riêng:***

* *Điều chỉnh hành vi:* Đánh giá được hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.
* *Phát triển bản thân:* Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.
* *Tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội; khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè.

**3. Phẩm chất:**

* *Trách nhiệm:* Có trách nhiệm trong việc thực hiện tiêu dùng thông minh và giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, Giáo án *Giáo dục công dân 9*.

- Thiết bị dạy học:

+ Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A0.

+ Các tranh, hình ảnh, video clip và các mẩu chuyện về tiêu dùng thông minh.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Giáo dục công dân 9*.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu về tiêu dùng thông minh.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS xử lí tình huống ở phần Mở đầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS và rút ra được những bài học liên quan đến tiêu dùng thông minh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi phần Mở đầu trong SGK tr.45:

*Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:*

*Mẹ nhờ hạnh đi mua một chai dầu gội đầu. Sau khi tìm hiểu một số cửa hàng trên phố, Hạnh thấy có 3 cửa hàng bán cùng một loại dầu gội như thế với các thông tin sau:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Cửa hàng*** | ***Giá bán (đồng)*** | ***Thông tin về sản phẩm*** |
| *A* | *100 000* | *Chai dầu gội không có tem, không có mã vạch trên bao bì.* |
| *B* | *150 000* | *Chai dầu gội có dán tem, có mã vạch, hàng bán đúng giá ghi trên bao bì.* |
| *C* | *150 000* | *Chai dầu gội có dán tem, có mã vạch, sẽ khuyến mại 10 nếu khách hàng đăng kí thẻ thành viên.* |

*Nếu em là Hạnh trong tình huống trên, em sẽ lựa chọn mua loại dầu gội đầu ở cửa hàng nào? Vì sao?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV vận dụng hiểu biết và hoàn thành nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp:

*+ Nếu là Hạnh trong tình huống trên, em sẽ mua hàng ở cửa hàng C vì:*

*Cửa hàng A: bán giá rẻ nhất tuy nhiên hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và gia đình.*

*Cửa hàng B và C: hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Tuy nhiên khi mua ở cửa hàng C sẽ được giảm giá 10% nên số tiền thực tế bỏ ra sẽ ít hơn giá niêm yết.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương tinh thần học của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Hiện nay, để thỏa mãn nhu cầu người tiêu dùng, con người không chỉ mua rất nhiều sản phẩm khác nhau mà còn phải cân nhắc mua sản phẩm như thế nào cho phù hợp, tránh lãng phí. Vậy, làm thế nào để trở thành người tiêu dùng thông minh. Để tìm hiểu rõ hơn về tiêu dùng thông minh, chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay -* ***Bài 8. Tiêu dùng thông minh.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm và lợi ích của tiêu dùng thông minh**

**a. Mục tiêu:** HS trình bày được khái niệm và lợi ích của tiêu dùng thông minh.

**b. Nội dung:**

**-** GV hướng dẫn HS đọc thông tin và trả lời câu hỏi trong SGK tr.46 – 47.

- GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về khái niệm và lợi ích của tiêu dùng thông minh.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS về khái niệm và lợi ích của tiêu dùng thông minh.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Khái niệm tiêu dùng thông minh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện chung 1 nhiệm vụ).  - GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin trong SGK tr.46 - 47 và giao nhiệm vụ cụ thể:  *a) Em hãy cho biết trong mỗi trường hợp trên, hành vi tiêu dùng nào phù hợp, hành vi tiêu dùng nào không phù hợp. Vì sao?*  *b) Theo em, trong các trường hợp trên, ai là người tiêu dùng thông minh? Vì sao?*  ***+ Nhóm 1, 2:*** *Phân tích trường hợp 1.*  ***Trường hợp 1:*** *Bạn H rủ T đến một cửa hàng bán dụng cụ thể thao trên phố để mua vợt cầu lông. Sau khi nghe người bán hàng tư vấn, T khuyên H không nên mua vì thấy vợt cầu lông ở đây khá đắt mà không đảm bảo chất lượng. Hơn nữa, T còn biết một số bạn trong lớp cũng mua vợt cầu lông ở đây nhưng đều nhận xét vợt nhanh hỏng. Nghe T nói, H hơi phân vân nhưng vì đang thích có vợt cầu lông để dùng ngay nên H vẫn quyết định mua.*  ***+ Nhóm 3, 4:*** *Phân tích trường hợp 2.*  ***Trường hợp 2:*** *Chị Tâm có thói quen xây dựng kế hoạch chi tiêu cá nhân, trong đó xác định rõ các mặt hàng thiết yếu, không thiết yếu. Trước khi mua sắm, chị thường tìm hiểu kĩ thông tin sản phẩm. Nhờ đó, chị luôn chủ động thực hiện mục tiêu tài chính cá nhân của mình.*  ***+ Nhóm 5, 6:*** *Phân tích trường hợp 3.*  ***Trường hợp 3:*** *Chủ nhật hằng tuần, Lâm và mẹ thường cùng nhau đi siêu thị để mua sắm đồ dùng cho tuần sắp tới. Siêu thị thường xuyên có các chương trình khuyến mại. Lâm cho rằng, sản phẩm nào khuyến mại thì mua thật nhiều sẽ tiết kiệm hơn. Mẹ khuyên Lâm nên cân nhắc khi mua hàng khuyến mại, chỉ nên mua những thứ cần thiết, vẫn còn hạn sử dụng dài.*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các thông tin trong SGK tr.46 - 47, thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày câu trả lời.  ***a.***  *+ Trường hợp 1: H quyết định mua vợt cầu lông mặc dù T khuyên không nên mua vì giá đắt và chất lượng không đảm bảo*  *=> Hành vi tiêu dùng không phù hợp. Vì H không cân nhắc kỹ lưỡng về chất lượng sản phẩm và kinh nghiệm từ bạn bè, dẫn đến việc có thể mua phải sản phẩm kém chất lượng với giá cao.*  *+ Trường hợp 2: Chị Tâm xây dựng kế hoạch chi tiêu cá nhân, xác định rõ các mặt hàng thiết yếu và không thiết yếu, và tìm hiểu kỹ thông tin sản phẩm trước khi mua.*  *=> Hành vi phù hợp. Vì chị Tâm có kế hoạch chi tiêu rõ ràng và tìm hiểu kỹ trước khi mua, giúp chị chủ động trong tài chính cá nhân và tránh mua sắm lãng phí.*  *+ Trường hợp 3: Mẹ Lâm khuyên nên cân nhắc khi mua hàng khuyến mại, chỉ mua những thứ cần thiết và còn hạn sử dụng dài.*  ***b****. Chị Tâm (trường hợp 2) và mẹ Lâm (trường hợp 3) là những người tiêu dùng thông minh. Vì họ đều có kế hoạch chi tiêu hợp lí, tìm hiểu kĩ trước khi mua và chỉ mua những gì thực sự cần thiết, tránh lãng phí và bảo đảm chất lượng sản phẩm*  => Hành vi phù hợp. Vì mẹ Lâm có tư duy mua sắm hợp lí, tránh mua hàng khuyến mại không cần thiết và không sử dụng hết trước khi hết hạn.  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Tìm hiểu khái niệm và lợi ích của tiêu dùng thông minh**  ***a. Khái niệm tiêu dùng thông minh***  - *Tiêu dùng thông minh* là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm, biết lựa chọn sản phẩm có chất lượng và phù hợp với đặc điểm của cá nhân. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lợi ích của tiêu dùng thông minh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục yêu cầu HS thảo luận theo 4 nhóm và trả lời câu hỏi: *Theo em, việc tiêu dùng thông minh sẽ mang lại những lợi ích nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS đại diện trả lời câu hỏi.  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***b. Lợi ích của tiêu dùng thông minh***  - Giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng.  - Tiết kiệm được tiền bạc và thời gian.  - Đáp ứng được nhu cầu.  - Thực hiện được kế hoạch chi tiêu của bản thân. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu một số cách tiêu dùng thông minh**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được một số cáchtiêu dùng thông minh.

**b. Nội dung:**

**-** GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK tr.47 - 48 và thực hiện yêu cầu.

- GV rút ra kết luận về một số cách tiêu dùng thông minh.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS về một số cách để tiêu dùng thông minh.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Biện pháp để trở thành người tiêu dùng thông minh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm (4 - 6 HS / nhóm) và thực hiện nhiệm vụ: *Theo em, để trở thành người tiêu dùng thông minh, khi mua sắm, người tiêu dùng cần phải làm gì? Vì sao?*  - GV trình chiếu cho HS xem video về chủ đề tiêu dùng.  *Video: Làm người tiêu dùng thông minh rất khó!*  [*https://www.youtube.com/watch?v=0o9yI1dYDns*](https://www.youtube.com/watch?v=0o9yI1dYDns)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát video, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày câu trả lời.  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Một số cách tiêu dùng thông minh**  ***a. Biện pháp để trở thành người tiêu dùng thông minh***  - Xây dựng kế hoạch chi tiêu phù hợp với bản thân và gia đình.  - Tìm hiểu kĩ thông tin về sản phẩm.  - Sử dụng sản phẩm an toàn, hiệu quả.  - Xác định phương thức thanh toán phù hợp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Áp dụng cách tiêu dùng thông minh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện chung 1 nhiệm vụ).  - GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin trong SGK tr.48 và giao nhiệm vụ cụ thể: *Em hãy nhận xét hành vi tiêu dùng của các nhân vật trong mỗi tình huống trên và áp dụng cách tiêu dùng thông minh để đưa ra lời khuyên cho mỗi nhân vật đó.*  ***+ Nhóm 1, 2:*** *Phân tích tình huống 1.*  ***Tình huống 1:*** *Hằng tháng, bố mẹ của P thường cho bạn một khoản tiền nhỏ để chi tiêu và dự phòng khi đi lại trên đường. Nhưng P thường sử dụng số tiền này để mua sắm những món đồ mình thích nên thường hết tiền ngay trong tuần đầu tiên..*  ***+ Nhóm 3, 4:*** *Phân tích tình huống 2.*  ***Tình huống 2:****Khi mua hàng, bạn Mai thường lựa chọn những nơi bán hàng uy tín, có nguồn gốc rõ ràng và giá cả hợp lí. Hùng thì hay mua theo các chương trình khuyến mại, quảng cáo.*  ***+ Nhóm 5, 6:*** *Phân tích tình huống 3.*  ***Tình huống 3:*** *Hạnh đang tìm mua xe đạp điện. Vì bận công việc nên bố mẹ của Hạnh để cho bạn tự tìm hiểu về sản phẩm và hình thức thanh toán trước khi mua. Sau khi tìm hiểu, Hạnh thấy có hai cửa hàng có thể mua: cửa hàng thứ nhất bán trực tuyến với giá rẻ, lại có khuyến mại 50% với điều kiện người mua phải truy cập theo đường dẫn sang một trang khác và cung cấp số tài khoản ngân hàng, mật khẩu ngân hàng cùng số căn cước công dân; cửa hàng thứ hai cũng đang có chương trình khuyến mại tặng đồ dùng học tập nhưng giá cao hơn cửa hàng thứ nhất. Hạnh phân vân không biết nên mua ở đâu.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày câu trả lời.  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Áp dụng cách tiêu dùng thông minh***  ***(Đính kèm bảng bên dưới phần Nhiệm vụ 2)*** |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tình huống** | **Nhận xét** | **Lời khuyên** | | 1 | P thường hết tiền trong tuần đầu tiên vì tiêu xài không có kế hoạch | P cần lập danh sách các món đồ cần thiết trước khi mua sắm và tuân thủ danh sách đó. P cũng nên giữ lại một khoản dự phòng cho những tình huống khẩn cấp và học cách chi tiêu có kế hoạch. | | 2 | Mai lựa chọn nơi bán hàng uy tín, có nguồn gốc rõ ràng và giá cả hợp lý, còn Hùng thì mua theo các chương trình khuyến mại, quảng cáo | -  Mai: Tiếp tục duy trì thói quen tốt, tìm hiểu kỹ về sản phẩm trước khi mua.  - Hùng: Nên tìm hiểu kỹ về nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và không nên mua sắm theo cảm xúc hay quảng cáo. | | 3 | Hạnh phân vân giữa hai cửa hàng, một cửa hàng trực tuyến giá rẻ nhưng yêu cầu thông tin nhạy cảm, và một cửa hàng khác giá cao hơn nhưng có khuyến mãi hợp lý. | Hạnh nên chọn cửa hàng thứ hai để đảm bảo an toàn thông tin cá nhân và tránh rủi ro bị lừa đảo. Đồng thời, nên tìm hiểu kỹ về sản phẩm và chương trình khuyến mãi để đưa ra quyết định hợp lý. | | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học và thực hành xử lí tình huống cụ thể liên quan đến nội dung bài học.

**b. Nội dung:**

**-** GV cho HS chơi trò chơi *“Mảnh ghép trí tuệ”* về *Tiêu dùng thông minh.*

- GV cho HS trả lời câu hỏi bài tập phần Luyện tập SGK tr. 49 - 50.

**c. Sản phẩm:** Đáp án của HS và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1. Chơi trò chơi “Mảnh ghép trí tuệ”.***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS cả lớp chơi trò chơi *“Mảnh ghép trí tuệ”.*

- GV phổ biến luật chơi cho HS: Để lật mở được mỗi mảnh ghép bị che khuất hình ảnh, HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm, tổng kết bài học *Tiêu dùng thông minh.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mảnh ghép số 1** | **Mảnh ghép số 3** | **Mảnh ghép số 5** | **Mảnh ghép số 7** |
| **Mảnh ghép số 2** | **Mảnh ghép số 4** | **Mảnh ghép số 6** |

- GV trình chiếu 7 mảnh ghép và cho HS lần lượt lật mở từng mảnh ghép:

**Mảnh ghép số 4:** Em hãy cho biết tiêu dùng hợp lí, tiêu dùng thông minh là như thế nào?

A. Là hành vi mua sắm đồ dùng tùy thích.

B. Là việc biết chi tiêu có kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với bản thân.

C. Là các hành vi mua sắm đồ dùng trong các dịp giảm giá.

D. Là hành vi tự cung cấp các nguyên liệu cần thiết cho gia đình.

**Mảnh ghép số 1:** Tại sao phải xác định nhu cầu chính đáng?

A. Mua được đồ dùng cần thiết phù hợp nhu cầu.

B. Bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

C. Sử dụng đúng cách sản phẩm.

D. Chọn lọc thông tin chính xác.

**Mảnh ghép số 7:** Là học sinh, chúng ta**không** nên làm gì để có thói quen tiêu dùng thông minh?

A. Tuân thủ cách tiêu dùng thông minh.

B. Mua những đồ dùng mình thích.

C. Khích lệ người thân tiêu dùng thông minh.

D. Rèn luyện thói quen tiêu dùng thông minh.

**Mảnh ghép số 3:** Theo em, tiêu dùng là gì?

A. Là việc sử dụng những của cải vật chất được sáng tạo và sản xuất ra trong quá trình sản xuất nhằm thỏa mãn các nhu cầu của xã hội.

B. Là hoạt động con người đem sức lao động của mình để lao động nhằm tạo ra của cải vật chất đáp ứng cho các nhu cầu của xã hội.

C. Là các hoạt động tự phát dựa vào khả năng phán đoán của con người.

D. Là hoạt động sử dụng các sản phẩm do chính bản thân mình tạo ra.

**Mảnh ghép số** **5:** Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

A. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.

B. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.

C. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.

D. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.

**Mảnh ghép số 2:** Xu hướng tiêu dùng xanh là gì?

A. Là chỉ mua bán các sản phẩm biến đổi gen.

B. Là việc mua và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho sức khỏe con người và không đe dọa đến hệ sinh thái tự nhiên.

C. Là hành vi mua sắm có tiết chế, không mua hàng hóa vô độ, thừa thãi các đồ dùng.

D. Là các hành vi mua và bán các sản phẩm có bao bì màu xanh, thân thiện với môi trường.

**Mảnh ghép số 6:** Có bao nhiêu cách để tiêu dùng thông minh?

A. Hai cách.

B. Ba cách.

C. Bốn cách.

D. Năm cách.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học để lần lượt mở các mảnh ghép*.*

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **B** | **A** | **D** | **B** | **C** |

- GV trình chiếu *“Mảnh ghép trí tuệ”:*

*Việc gửi tiết kiệm ngân hàng với tiền nhàn rỗi là một lựa chọn hợp lý để bảo vệ và tăng giá trị vốn. Việc gửi tiết kiệm ngân hàng giúp bạn tạo ra thu nhập từ lãi suất và bảo vệ số tiền nhàn rỗi khỏi lạm phát. Ngoài ra, việc gửi tiết kiệm cũng mang lại sự an toàn và độ tin cậy, giúp bạn có nguồn tiền dự phòng khi cần thiết. Tuy nhiên, trước khi quyết định gửi tiết kiệm, hãy xem xét các yếu tố như lãi suất, thời hạn gửi và hạn chế. Nếu lãi suất thấp và bạn có thể chấp nhận những hạn chế nhất định, có thể xem xét các lựa chọn đầu tư khác để tối ưu hóa sinh lợi từ tiền nhàn rỗi.*



*Sổ tiết kiệm ngân hàng*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Trả lời câu hỏi phần Luyện tập (SGK tr.49 - 50)***

***Hoạt động 1: Đánh giá hành vi tiêu dùng***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận và trả lời câu hỏi: *Em hãy đánh giá những hành vi tiêu dùng dưới đây:*

*A. Khi mua quần áo, bạn T thường mua rộng một chút để năm sau mình lớn hơn vẫn mặc vừa.*

*B. Mỗi lần được bố mẹ giao nhiệm vụ đi mua thực phẩm, bạn H thường tính toán trước số lượng cần mua và chi phí để phù hợp với kế hoạch chi tiêu trong tuần của gia đình.*

*C. Bạn K rất thích mua sắm trên mạng, mỗi khi có khuyến mại, K thường đặt mua rất nhiều đồ để dùng dần mà không cần cân nhắc. Vì thế, có rất nhiều sản phẩm bạn K mua về mà không dùng đến.*

*D. Anh V có thói quen so sánh giá cả và chất lượng của sản phẩm, dịch vụ trước khi quyết định mua hàng*

- GV yêu cầu HS hoàn thành Phiếu học tập trong thời gian 5 phút:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ tên HS:…………………………………………………..Lớp:………….  *Em hãy đánh giá những hành vi tiêu dùng dưới đây:*   |  |  | | --- | --- | | **Hành vi** | **Đánh giá** | | *A. Khi mua quần áo, bạn T thường mua rộng một chút để năm sau mình lớn hơn vẫn mặc vừa.* |  | | *B. Mỗi lần được bố mẹ giao nhiệm vụ đi mua thực phẩm, bạn H thường tính toán trước số lượng cần mua và chi phí để phù hợp với kế hoạch chi tiêu trong tuần của gia đình.* |  | | *C. Bạn K rất thích mua sắm trên mạng, mỗi khi có khuyến mại, K thường đặt mua rất nhiều đồ để dùng dần mà không cần cân nhắc. Vì thế, có rất nhiều sản phẩm bạn K mua về mà không dùng đến.* |  | | *D. Anh V có thói quen so sánh giá cả và chất lượng của sản phẩm, dịch vụ trước khi quyết định mua hàng.* |  | |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học về *Tiêu dùng thông minh* để hoàn thành nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- GV mời HS lần lượt trình bày câu trả lời theo nội dung Phiếu học tập đã hoàn thành:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ tên HS:…………………………………………………..Lớp:………….  *Em hãy đánh giá những hành vi tiêu dùng dưới đây:*   |  |  | | --- | --- | | **Hành vi** | **Đánh giá** | | *A. Khi mua quần áo, bạn T thường mua rộng một chút để năm sau mình lớn hơn vẫn mặc vừa.* | *Hành vi tiêu dùng của bạn T là phù hợp. Ở tuổi dậy thì, thể chất của các bạn học sinh có nhiều sự thay đổi, nên việc mua đồ rộng hơn một chút sẽ giúp chúng ta tiết kiệm được một khoản chi tiêu; vì: mua đồ rộng hơn một chút => khi các bạn tăng cân nhẹ vẫn có thể mặc vừa; nếu giảm cân => có thể mang tới hiệu may sửa lại một chút.* | | *B. Mỗi lần được bố mẹ giao nhiệm vụ đi mua thực phẩm, bạn H thường tính toán trước số lượng cần mua và chi phí để phù hợp với kế hoạch chi tiêu trong tuần của gia đình.* | *Cách tiêu dùng của bạn H là phù hợp, khi bạn biết xây dựng kế hoạch chi tiêu phù hợp với bản thân và gia đình.* | | *C. Bạn K rất thích mua sắm trên mạng, mỗi khi có khuyến mại, K thường đặt mua rất nhiều đồ để dùng dần mà không cần cân nhắc. Vì thế, có rất nhiều sản phẩm bạn K mua về mà không dùng đến.* | *Cách tiêu dùng của bạn K không phù hợp, việc đặt mua rất nhiều đồ khi có khuyến mại sẽ gây ra tình trạng lãng phí.* | | *D. Anh V có thói quen so sánh giá cả và chất lượng của sản phẩm, dịch vụ trước khi quyết định mua hàng.* | *Cách tiêu dùng của anh V là phù hợp, vì anh đã có sự tìm hiểu thông tin về sản phẩm trước khi mua.* | |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Hoạt động 2: Đưa ra lời khuyên***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm (4 - 6 người/nhóm) và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đóng vai là người tiêu dùng thông minh để đưa ra lời khuyên cho người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh trong mỗi tình huống dưới đây:*

*a. Trên mạng xã hội đang có một quảng cáo về các loại sản phẩm dinh dưỡng có nhiều tác dụng, giá thành lại rẻ hơn rất nhiều so với các sản phẩm khác cùng loại trên thị trường nhưng không rõ thông tin của nhà sản xuất. Tuy nhiên, chị N vẫn dự định mua sản phẩm này về dùng.*

*b. Qua tìm hiểu trên mạng xã hội, M đã chọn được một chiếc đồng hồ đeo tay ưng ý, giá cả phù hợp và có cả quà tặng đi kèm. Khi gọi điện hỏi mua, cửa hàng yêu cầu M cung cấp thông tin cá nhân và chuyển khoản thanh toán trước để được hưởng thêm nhiều ưu đãi.*

*c. Đầu năm học, hai bạn C và S cùng nhau đi mua đồ dùng học tập. Khi lựa chọn sản phẩm, C chỉ chọn những đồ dùng học tập có mẫu mã đẹp mà không tìm hiểu về chất lượng và giá cả. S khuyên C không nên chỉ để ý vào mẫu mã bên ngoài của sản phẩm mà cần chú trọng vào chất lượng và xem xét giá cả có phù hợp hay không.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm, xây dựng kịch bản và tiến hành đóng vai để thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- GV mời đại diện các nhóm trình bày:

***a.*** *Chị N nên:*

*+ Tìm hiểu kĩ về nguồn gốc, nhà sản xuất và các chứng nhận an toàn của sản phẩm*

*+ Xem các đánh giá, bình luận từ những người đã sử dụng sản phẩm*

*+ Nếu có thể, hãy hỏi ý kiến từ bác sĩ hoặc chuyên gia dinh dưỡng trước khi dùng*

***b.*** *M nên:*

*+ Kiểm tra kĩ thông tin về cửa hàng xem họ có uy tín hay không thông qua các đánh giá từ khách hàng trước*

*+ Chỉ cung cấp những thông tin cá nhân cần thiết và tránh chia sẻ những thông tin nhạy cảm như số tài khoản ngân hàng nếu không thực sự cần*

*+ Nên chọn phương thức thanh toán an toàn (như thanh toán khi nhận hàng) thay vì chuyển khoản trước để tránh rủi ro*

***c.*** *C nên:*

*+ Kiểm tra kĩ chất lượng sản phẩm để đảm bảo độ bền, an toàn và đáp ứng nhu cầu học tập*

*+ So sánh giá cả ở nhiều cửa hàng để chọn được sản phẩm tốt với giá cả hợp lí*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

***Hoạt động 3: Các tiêu chí khi chọn mua sản phẩm***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: *Khi quyết định mua một sản phẩm, em căn cứ vào những tiêu chí nào dưới đây? Vì sao?*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Lí do lựa chọn** |
| Sự uy tín của thương hiệu |  |
| Mẫu mã sản phẩm |  |
| Giá cả |  |
| Hiệu quả sử dụng |  |
| Nguồn gốc, chất liệu sản phẩm |  |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học, sự hiểu biết của bản thân và làm việc nhóm thảo luận nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày kết quả.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tiêu chí*** | ***Lí do lựa chọn*** |
| *Sự uy tín của thương hiệu* | *- Thương hiệu uy tín thường cung cấp sản phẩm có chất lượng ổn định và đáng tin cậy.*  *- Các thương hiệu uy tín thường có chính sách bảo hành và dịch vụ khách hàng tốt, giúp người mua an tâm hơn.*  *- Sản phẩm từ thương hiệu uy tín thường nhận được nhiều đánh giá tích cực từ người dùng trước đó.* |
| *Mẫu mã sản phẩm* | *- Mẫu mã đẹp và phù hợp với sở thích cá nhân giúp người mua cảm thấy hài lòng và tự tin hơn khi sử dụng sản phẩm.*  *- Mẫu mã hợp thời trang và xu hướng giúp người mua luôn cập nhật với phong cách hiện đại.* |
| *Giá cả* | *- Giá cả hợp lý giúp người mua có thể chi trả mà không gặp khó khăn về tài chính.*  *- Người mua thường so sánh giá cả với giá trị sử dụng của sản phẩm để đảm bảo mình đang mua được sản phẩm tốt nhất trong tầm giá.* |
| *Hiệu quả sử dụng* | *- Sản phẩm cần phải đáp ứng được nhu cầu và mong đợi của người mua, đem lại hiệu quả sử dụng cao.*  *- Sản phẩm hiệu quả giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho người dùng, tạo ra giá trị thực sự.* |
| *Nguồn gốc, chất liệu sản phẩm* | *- Chất liệu tốt và nguồn gốc rõ ràng giúp đảm bảo sản phẩm an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường.*  *- Sản phẩm làm từ chất liệu tốt thường có độ bền cao, sử dụng được lâu dài, tiết kiệm chi phí thay thế và sửa chữa.* |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nội dung mới.

***Hoạt động 4: Xây dựng kế hoạch tiêu dùng thông minh***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm (4 - 6 HS / nhóm) và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy áp dụng các cách tiêu dùng thông minh để xây dựng kế hoạch tiêu dùng cho mỗi trường hợp dưới đây:*

*a. Mua đồ dùng học tập cho năm học mới.*

*b. Mua sắm để tổ chức một sự kiện trong gia đình.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học, sự hiểu biết của bản thân để thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động học tập**

- GV mời đại diện 3 - 4 nhóm trình bày kết quả thảo luận:

***a.*** *Mua đồ dùng học tập cho năm học mới*

*+ Lập danh sách cần mua: Bút viết, vở, sách giáo khoa, cặp sách, dụng cụ học tập (thước kẻ, compa, tẩy,...), và các vật dụng khác như bìa vở, giấy dán nhãn.*

*+ So sánh giá cả: Khảo sát giá tại các cửa hàng, siêu thị, và trên các trang thương mại điện tử như Shopee, Lazada, Tiki để tìm giá tốt nhất.*

*+ Mua sắm theo combo hoặc bộ: Nhiều nơi bán các bộ đồ dùng học tập với giá ưu đãi hơn so với mua lẻ từng món.*

*+ Sử dụng mã giảm giá và khuyến mãi: Tận dụng các mã giảm giá, khuyến mãi từ các trang mua sắm trực tuyến hoặc cửa hàng để tiết kiệm chi phí.*

*+ Mua sắm vào thời điểm giảm giá: Thường các cửa hàng sẽ có đợt giảm giá vào đầu năm học mới, hãy canh các đợt này để mua được giá tốt nhất.*

***b.*** *Mua sắm để tổ chức một sự kiện trong gia đình*

*+ Lên kế hoạch chi tiết: Xác định số lượng khách mời, chủ đề của sự kiện, các món ăn, thức uống, và các vật dụng trang trí cần thiết.*

*+ Lập ngân sách cụ thể: Xác định ngân sách tối đa cho từng hạng mục như thức ăn, trang trí, quà lưu niệm, thuê địa điểm (nếu có), và các chi phí khác.*

*+ Tìm kiếm địa điểm tiết kiệm: Tổ chức tại nhà hoặc tìm các địa điểm giá rẻ, có thể là nhà bạn bè, người thân.*

*+ Tận dụng những gì sẵn có: Sử dụng các vật dụng trang trí đã có sẵn tại nhà, hoặc hỏi mượn từ bạn bè, người thân.*

*+ Mua sắm trực tuyến: Tận dụng các trang thương mại điện tử để tìm mua các vật dụng trang trí, thực phẩm với giá ưu đãi.*

*+ Sử dụng dịch vụ trọn gói: Nếu thuê dịch vụ tổ chức sự kiện, hãy tìm các gói dịch vụ trọn gói để tiết kiệm chi phí và thời gian.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động,HS vận dụng để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến tiêu dùng thông minh trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Bảng tự đánh giá hành vi tiêu dùng của bản thân, gia đình.

- Vận dụng một số cách tiêu dùng thông minh vào hoạt động tiêu dùng của bản thân, gia đình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Lập bảng tự đánh giá hành vi tiêu dùng của bản thân, gia đình***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy lập bảng tự đánh giá hành vi tiêu dùng của bản thân, gia đình và đưa ra cách điều chỉnh những hành vi chưa phù hợp.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS làm việc cá nhân, vận dụng hiểu biết của mình để thực hiện nhiệm vụ.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV gợi ý cho HS cách lập bảng tự đánh giá:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hành vi tiêu dùng**  **phù hợp** | **Hành vi tiêu dùng chưa phù hợp** | **Cách điều chỉnh những hành vi tiêu dùng chưa phù hợp** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

- HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

***Nhiệm vụ 2: Vận dụng một số cách tiêu dùng thông minh***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy vận dụng một số cách tiêu dùng thông minh vào hoạt động tiêu dùng của bản thân, gia đình và ghi lại những lợi ích cụ thể của mỗi cách tiêu dùng đó.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện nhiệm vụ.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày câu trả lời.

- GV gợi ý HS vận dụng một một số cách tiêu dùng thông minh:

*+ Lựa chọn cách tiêu dùng thông minh minh.*

*+ Thực hiện các cách tiêu dùng thông minh vừa chọn vào hoạt động tiêu dùng của bản thân, gia đình.*

*+ Thực hiện theo những cách tiêu dùng thông minh đó, ghi lại nhật kí theo dõi.*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

*+ Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của tiêu dùng thông minh.*

*+ Đánh giá được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.*

*+ Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,…)*

- Rèn luyện:

*+ Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.*

*+ Khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.*

- Hoàn thành bài tập Vận dụng SGK và bài tập trong SBT.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Bài 9. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.***